

Bản án số: 115/2021/HSST

Ngày 28 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Kinh

Bà Nguyễn Thị Thiên Thuận

- *Thư ký phiên toà:* **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà:* **Bà Trần Thị Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2021/TLST-HS ngày 06/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Ngọc H.**; giới tính: Nam; sinh năm 1981; ĐKKHKT: Số 281 tổ 10, phường HVT, quận HM, HN; chỗ ở: Số 4 ngách 83 ngõ GĐ, phường HVT, quận HM, HN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; họ tên cha: Vũ Ngọc Q. - sinh năm 1960; họ tên mẹ: Đặng Thị T. - sinh năm: 1962; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Phạm Thu P. (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2007; danh chỉ bản số: 140 lập ngày 03/3/2021 tại Công an quận Hoàn Kiếm Hà Nội

Nhân thân: 03 tiền sự, 02 tiền án:

- **Tiền sự:** Tháng 9/2009 phòng PC17 công an thành phố Hà Nội xử lý hành chính về hành Tàng trữ trái phép chất ma túy (ngoài thời hiệu); tháng 8/2010, công an phường Minh Khai xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy -ngoài thời hiệu; tháng 01/2011, công an phường Phương Mai xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy - ngoài thời hiệu.

- **Tiền án:** Ngày 04/9/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Án số 336/HSST) - Đã được xóa án tích; Ngày 28/10/2013, Tòa án nhân dân quận Hai

Bà Trung xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Án số 471/HSST) - Đã được xóa án tích.

Tạm giữ: 23/02/2021; tạm giam: 04/3/2021; số giam 1676A2/6; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn P.** ; giới tính: Nam; sinh năm: 1987; nơi cư trú : Số 35 ngách 19 ngõ 9 phố MK, phường TĐ, quận HBT, HN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; họ tên cha: Nguyễn Văn M. - sinh năm 1957 (đã chết); họ tên mẹ: Lê Thị T. - sinh năm: 1961; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Nguyễn Thị Thu T. - sinh năm 1987; Có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2020; danh chỉ bản số: 142 lập ngày 03/3/2021 tại Công an quận Hoàn Kiếm Hà Nội;

Nhân thân: có 01 tiền án.

Ngày 05/6/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Án số 385/HSPT) - Chưa được xóa án tích.

Tạm giữ : 25/2/2021; tạm giam: 03/3/2021; số giam: 1555A2/9. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

- Người bị hại: Anh Phạm Thanh S.; sinh năm 1990; Trú tại: 26 ngõ 29 KDT, phường NC, quận TX, HN.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/02/2021, anh Phạm Thanh S. (sinh năm 1990, trú tại: số 26 ngõ 29 KDT, quận TX, thành phố HN) đến công an phường Trần Hưng Đạo trình báo về việc bị mất trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu trắng đen xám, biển kiểm soát: 29G1-600.00, số khung: 6307FZ088776, số máy: JF631088810 tại lòng đường trước cửa số 43 Trần Quốc Toàn, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ngày 20/2/2021.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát camera, nhân chứng xác định: Camera tại Công an phường Trần Hưng Đạo số 43 Trần Quốc Toàn ghi lại hình ảnh vào hồi 04 giờ 37 phút 51 giây đến 4 giờ 39 phút 45 giây ngày 20/02/2021 có 02 đối tượng chõ nhau bằng xe máy Honda Dream. Một trong hai đối tượng đã xuống xe và dắt chiếc xe máy của anh S dựng ở lề đường trước số 43 Trần Hưng Đạo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu trắng đen xám, BKS : 29G1-600.000 ; số khung: 6307FZ088776, số máy: JF631088810 trị giá 22.500.000 đồng; 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu BURBERRY màu vàng (đã qua sử dụng từ năm 2017) trị giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 25.500.000 đồng.

Ngày 23/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Vũ Ngọc H. đồng thời khám xét nơi ở của H. tại số 281 ngách 83 tổ 10, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét thu giữ: 01 chiếc BKS: 29G1 – 600.00; 01 chiếc đồng hồ bằng kim loại màu vàng có chữ Burberry.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Ngọc H. khai nhận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 20/02/2021, Nguyễn Văn P. điều khiển xe máy Honda Dream (không rõ biển kiểm soát) chở Vũ Ngọc H. đi qua phố Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Cả hai phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu trắng đen xám, biển kiểm soát: 29G1–600.00, số khung: 6307FZ088776, số máy: JF631088810 của anh Phạm Thanh S. dựng trước cửa số 43 Trần Quốc Toàn, không có người trông. Lợi dụng sơ hở H. bảo P. đứng ngoài cảnh giới còn H. áp sát chiếc xe Honda Airblade dùng tay cầm vào xe lắc, thấy xe không khóa cổ, H. dắt xe về phía Bà Triệu được 20 mét thì ngồi lên xe máy còn P. điều khiển xe máy Honda Dream đi phía sau dùng chân phải đẩy xe của H. vừa trộm cắp được qua các tuyến phố Bà Triệu – Trần Khát Chân – Võ Thị Sáu – Ngô Quỳnh – Minh Khai – Ngõ Góc Đề, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Cả hai mang chiếc xe máy vừa trộm cắp được về nhà của H. tại địa chỉ số 281 tổ 10 phường HVT, quận HM, Thành phố HN để cất giấu. H. mở cốp xe thấy bên trong có 01 giấy chứng nhận Công an nhân dân, 01 thẻ Đảng viên mang tên Phạm Thanh S. và 01 đồng hồ bằng kim loại màu vàng có chữ Bubbyerry. Sau đó, H. vứt số giấy tờ của anh S xuống sông Tô Lịch (không nhớ rõ vị trí), còn chiếc đồng hồ H. để sử dụng, chiếc biển kiểm soát 29G1-600.00 H. tháo ra cất giấu trong nhà. Đến ngày 21/02/2021, H. mang chiếc xe máy trộm cắp được và 01 biển kiểm soát số 29E2.660.32 (đây là biển kiểm soát H. nhặt được trước đó tại khu vực phố Minh Khai, thành phố Hà Nội) đến ngõ 105 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội bán cho Vũ Trung H. (sinh năm 1982, HKTT: Số 34 ngõ 105 BM, quận HBT, thành phố Hà Nội) với giá 4.000.000 đồng. Khi bán xe H. nói với H. của người quen, bị mất giấy tờ, mất chìa khóa, biển kiểm soát bị long. H. không nói cho Hiếu biết là tài sản trộm cắp. Số tiền bán xe, H. chia cho P. 2.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Vũ Ngọc H. , bà Lê Thị T. (là mẹ P.) và chị Nguyễn Đức H. (là người yêu của P.) xem lại hình ảnh camera thu giữ tại nhà H. . Mọi người đều xác nhận người đàn ông đội mũ lưỡi chai dắt xe Honda Dream là Nguyễn Văn P. Ngày 25/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Văn P. .

Tại cơ quan điều tra ban đầu Nguyễn Văn P. khai: Sáng ngày 20/02/2021 P. ngủ ở nhà tại địa chỉ số 35 ngách 19 ngõ 9 phố MK, quận HBT, thành phố HN. P. không liên quan gì đến vụ trộm cắp tài sản tại số 43 Trần Quốc Toàn, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (BL196). Sau đó P. thay đổi lời khai và khai nhận cùng Vũ Ngọc H. trộm cắp xe máy phù hợp với lời khai của H. và được H. đưa cho 2.000.000 đồng.

Anh Phạm Thanh S. khai phù hợp với lời khai của Vũ Ngọc H. và Nguyễn Văn P. Ngày 06/3/2021, Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Phạm Thanh S. chiếc xe máy trên, anh S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Vũ Trung H. khai nhận: Do điều kiện khó khăn, H. muốn mua 01 chiếc xe máy giá rẻ cho vợ làm phương tiện đi lại. Ngày 21/02/2021, H. thấy H. là bạn quen biết xã hội nói có 01 chiếc xe máy Honda AirBlade của đứa em bị mất giấy tờ, mất chìa khóa, nhưng có thể làm lại được giấy tờ xe muốn bán nên H. đồng ý mua và hẹn H. đến ngõ 105 Bạch Mai. Sau khi mua H. mang chiếc xe máy Honda AirBlade, BKS 29E2-660.32 ra cửa hàng sửa xe để thay ổ khóa, lắp biển kiểm soát và sử dụng cho đến khi bị cơ quan công an kiểm tra. Khi biết được chiếc xe trên là tài sản trộm cắp mà có H. đã nhờ vợ là Nguyễn Thanh Y. (sinh năm 1979, trú tại số 34 ngõ 105 BM, phường TN, quận HBT, thành phố HN) mang chiếc xe đến cơ quan công an giao nộp. H. đã nhận số tiền 4.000.000 đồng của gia đình H. trả nên không có yêu cầu gì về dân sự.

Chị Nguyễn Đức H. (người yêu của P.) khai: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/02/2021 P. nói đi ra ngoài cùng với H. , đến khoảng 7 giờ cùng ngày quay về nhà chị H. tại ngõ 102 LĐ. Chị H. thấy P. đội mũ lưỡi trai, mặc áo khoác màu xanh đen có mác The North Face. Chị H. đã mang chiếc áo trên đến cơ quan công an giao nộp để phục vụ công tác điều tra.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream (không rõ biển kiểm soát) Nguyễn Văn P. chở H. đi trộm cắp là xe của khách (không biết tên, tuổi, địa chỉ) mang đến cửa hàng sửa xe máy của P. để sửa từ ngày 18/02/2021. Ngày 21/02/2021 P. đã trả lại chiếc xe máy trên, vì vậy không thu hồi được.

Về chiếc biển kiểm soát số 29E2-660.32, Cơ quan điều tra xác định là biển kiểm soát của xe Honda Wave, đăng ký mang tên anh Triệu Ngọc Q. (sinh năm 1985, trú tại số 44 tổ 38 HN, quận ĐĐ, thành phố HN). Anh Q. cho biết đã bán chiếc xe máy trên cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã

đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên chuyển Tòa án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 04/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Vũ Ngọc H. , Nguyễn Văn P. về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của các bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 173; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H. mức hình phạt tù 18 tháng tù đến 22 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 điều 173; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P. mức hình phạt tù 14 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt của 02 bản án buộc Nguyễn Văn P. phải chấp hành hình phạt là 24 tháng tù đến 28 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát 29E2-660.32, 01 chiếc áo khoác nam màu xanh đen có mác The North Face. Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xét. Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Các bị cáo khai nhận tại phiên tòa về hành vi Trộm cắp tài sản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 20/02/2021, tại trước số nhà

43 Trần Quốc Toàn, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Vũ Ngọc H. cùng Nguyễn Văn P. đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu trắng đen xám, BKS 29G1-600.00 trị giá 22.500.000 đồng và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu BUBERRY màu vàng trị giá 3.000.000 đồng của anh Phạm Thanh S. Tổng giá trị tài sản mà 02 bị cáo đã trộm cắp là 25.500.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, Vũ Ngọc H. là người có vai trò chính trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội từ khi trộm cắp tài sản cho đến khi tiêu thụ, không có sự bàn bạc với P. Nguyễn Văn P. chỉ là người giúp sức nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Vũ Ngọc H. có 03 tiền sự (ngoài thời hiệu), 01 tiền án (đã được xóa án tích) thể hiện nhân thân xấu đã được Nhà nước giáo dục nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo Nguyễn Văn P. có 01 tiền án chưa được xóa, lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn P. có 01 tiền án về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 tháng lần phạm tội này bị cáo phạm tội trong thời gian đang chấp hành thời gian thử thách án treo, do vậy, buộc bị cáo P. phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án này.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo cần xử phạt tù giam nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Ngọc H. không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn P. có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Thanh S. đã nhận lại tài sản là 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu trắng đen xám, BKS 29G1-600.00 và 01 chiếc đồng hồ nhãn hiệu BUBERRY màu vàng, không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Xử lý tang vật:

- Đối với 01 biển kiểm soát 29E2-660.32 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo khoác nam màu xanh đen có mác The North Face thu giữ của P. do có liên quan đến hành vi phạm tội.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Các bị cáo **Vũ Ngọc H. , Nguyễn Văn P.** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. *Áp dụng:*

- Khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Vũ Ngọc H. 18 (mười tám)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng:

- Khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: **Nguyễn Văn P. 12 (mười hai)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 10 tháng tù tại bản án số: 385/HSPT ngày 05/6/2020

của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, buộc Nguyễn Văn P. phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác nam màu xanh đen có mác The North Face size XXL và 01 biển kiểm soát 29E2-660.32.

Tang vật hiện đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 12/5/2021 giữa Công an quận Hoàn Kiếm và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo H. và P. mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Hoàn Kiếm;
- Công an Q.Hoàn Kiếm;
- Thi hành án Q.Hoàn Kiếm;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hồng Hạnh